

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2021/HS-ST  
Ngày 09-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tạ Thị Nhân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Quang Chiến

Bà Nguyễn Thị Hoa

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đoàn Ngọc Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Bà Hoàng Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 116/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 133/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

Lương Văn T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 27 tháng 9 năm 2002 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Bản Rắn, xã L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn H và bà Nông Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17-7-2021, tạm giam từ ngày 20-7-2021 đến nay; có mặt.

***- Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn T:*** Bà Nguyễn Thị Trung V - Luật sư trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Hoàng Lương P, sinh năm 2001. Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Chị Đào Thị Mai P, sinh năm 1987. Địa chỉ: Số 151, đường Trần Đăng N, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Lương Văn Đ, sinh ngày 11-9-2006. Địa chỉ: Thôn R, xã L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp của anh Lương Văn Đ: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1977 (là mẹ đẻ của anh Lương Văn Đ). Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Lương Văn Đ: Bà Triệu Thị Kim L - Luật sư trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Anh Nông Văn H, sinh năm 1991. Địa chỉ: Tổ 4, khối 10, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

3. Anh Vũ Huy H, sinh năm 1998. Địa chỉ: Số 123, đường T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

4. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1977. Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Văn T và Lương Văn Đ là hai đối tượng bỏ học, ham chơi điện tử, do không có tiền tiêu sài nên đã rủ nhau thực hiện 02 vụ trộm cắp điện thoại trên địa bàn thành phố Lạng Sơn, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 08-7-2021 bị cáo Lương Văn T chở Lương Văn Đ bằng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu trắng, biển kiểm soát 12P1-5905 đến cửa hàng điện thoại Thành C tại số 151 đường Trần Đăng N, phường T, thành phố L do chị Đào Thị Mai P là chủ cửa hàng. Đến nơi, Lương Văn Đ ngồi trên xe đỗ ngoài cửa, nổ máy sẵn còn bị cáo vào cửa hàng giả vờ hỏi mua điện thoại, sau đó lợi dụng người bán hàng sơ hở đã lén lút cầm hai chiếc điện thoại gồm 01 (một) điện thoại Samsung A12 và

01 (một) điện thoại Oppo A52 bỏ chạy, leo lên xe Lương Văn Đ đang đợi sẵn rồi điều khiển xe về hướng xã H.

Vụ thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 16-7-2021, bị cáo và Lương Văn Đ tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12P1 - 5905 đến cửa hàng điện thoại P trên đường Trần Đăng N, phường T, thành phố L. Bị cáo ngồi trên xe mô tô ở đường Nguyễn Văn N phía sau cửa hàng, nổ máy đợi sẵn. Anh Lương Văn Đ đi vào cửa hàng, giả vờ hỏi mua điện thoại rồi lợi dụng lúc nhân viên cửa hàng không để ý, quan sát đã lén lút cầm hai chiếc điện thoại gồm 01 (một) điện thoại Samsung S10 5G và 01 (một) điện thoại Iphone Xsmax 64G chạy ra ngoài leo lên xe bị cáo đang đợi sẵn ở ngoài, bị cáo điều khiển xe chạy về phía bên xe B.

Tại Kết luận định giá tài sản số 83/KL-HĐĐGTS ngày 20-7-2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự thành phố Lạng Sơn xác định giá trị tài sản 04 điện thoại di động và Lương Văn T và Lương Văn Đ chiếm đoạt là 21.650.000đ (hai mươi một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số 122/CT-VKS ngày 01-10-2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lương Văn T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn T thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Bị hại, anh Hoàng Lương P vắng mặt tại phiên tòa, lời khai trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt anh trình bày: Anh là nhân viên của cửa hàng điện thoại P Mobile trên đường Trần Đăng N, phường T, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 16-7-2021 anh đang làm việc tại cửa hàng thì có một nam thanh niên khoảng 15 tuổi, đeo khẩu trang màu đen, áo phông bên trong màu đen có lô gô màu trắng. quần đùi đen, tóc xoăn nâu vào cửa hàng hỏi mua điện thoại Samsung S10 5G màu đen. Anh Hoàng Lương P lấy điện thoại Samsung S10 5G màu đen cho nam thanh niên đó xem. Sau đó nam thanh niên yêu cầu được xem thêm chiếc điện thoại Iphone Xsmax thì được anh Hoàng Lương P lấy 01 điện thoại Iphone Xsmax 64G, màu trắng cho nam thanh niên đó xem. Sau đó nam thanh niên bảo anh lấy thêm phụ kiện điện thoại. Anh quay lưng lại với nam thanh niên và cúi xuống quây để lấy phụ kiện, lúc anh ngẩng lên thì không thấy nam thanh niên và 02 chiếc điện thoại. Anh chạy ra ngoài cửa hàng cũng không thấy, sau đó anh đã trình báo Cơ quan công an. Cơ quan công an đã điều tra thu giữ được và trả lại anh 02 chiếc điện thoại bị mất, anh đã trả lại cho cửa hàng. Anh đề nghị cơ quan công an xử lý đối tượng

trộm cắp. Tại Cơ quan công an anh yêu cầu đối tượng trộm cắp bồi thường cho anh 3.000.000đ (ba triệu đồng) là tiền thiệt hại về công việc của anh do sau sự việc bị trộm cắp anh đã bị mất việc. Tại đơn xin xét xử vắng mặt anh rút yêu cầu bồi thường, không yêu cầu nữa.

Bị hại, chị Đào Thị Mai P vắng mặt tại phiên tòa, lời khai trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt chị trình bày: Chị là chủ cửa hàng điện thoại T trên đường Trần Đăng N, phường Tam T, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Ngày 08-7-2021 khi chị đang trông coi cửa hàng thì có một nam thanh niên mặc áo dài tay màu đen, quần dài màu đen, đội mũ màu đen, đeo khẩu trang màu đen đi vào cửa hàng hỏi mua điện thoại Samsung A12. Chị lấy ra vài mẫu điện thoại cho khách hàng tham khảo. Nam thanh niên đó kiểm tra và cầm chiếc điện thoại Samsung A12 và điện thoại Oppo A52. Sau đó nam thanh niên nói sẽ mua điện thoại Samsung A12 và nói muốn mua thêm ốp điện thoại. Chị cúi xuống quầy để tìm ốp, khi chị ngẩng lên thì thấy nam thanh niên chạy ra cửa, chị tưởng là nam thanh niên ra lấy tiền nhưng khi nhìn lên kệ thì không thấy 02 chiếc điện thoại đâu. Chị chạy đuổi theo và hô "cướp" nhưng nam thanh niên đã leo lên xe mô tô cách cửa hàng 02 nhà, người ngồi trước điều khiển xe đi về hướng xã Hoàng Đồng. Chị đã trình báo Cơ quan công an, sau đó Cơ quan công an đã điều tra, thu hồi lại được và trả lại cho chị 01 chiếc điện thoại Oppo A52 màu đen, còn chiếc điện thoại Samsung A12 không thu hồi lại được, chị yêu cầu bị cáo trả lại cho chị, nếu không trả lại được điện thoại thì phải bồi thường cho chị số tiền 2.900.000đ (hai triệu chín trăm nghìn đồng). Ngày 08-9-2021 ông Lương Văn H là bố của bị cáo Lương Văn T đã thay bị cáo bồi thường cho chị 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). Chị yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp cho chị 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng). Tại đơn xin xét xử vắng mặt, chị Đào Thị Mai P trình bày chị đã được gia đình bị cáo bồi thường 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), nay chị không có yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, anh Lương Văn Đ vắng mặt tại phiên tòa, lời khai trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt anh trình bày: Anh là bạn xã hội với bị cáo Lương Văn T. Bị cáo Lương Văn T đã hai lần rủ anh đi trộm cắp tài sản, cụ thể: Ngày 08-7-2021 bị cáo gọi anh đến ngã tư M để đón bị cáo đi chơi. Anh Lương Văn Đ điều khiển xe mô tô Honda Wave RSX màu trắng đen biển kiểm soát 12P1-5905 từ nhà ra đón bị cáo. Sau đó, bị cáo chở anh đi vòng quanh thành phố và rủ anh đến cửa hàng điện thoại Thành Công trên đường Trần Đăng N để trộm cắp tài sản, anh đồng ý. Khoảng 19 giờ ngày 08-7-2021, bị cáo chở anh đến quán T Mobile, bảo anh ngồi trên xe, nổ máy đợi sẵn còn bị cáo đi vào cửa

hàng. Khoảng 10 phút sau, anh thấy bị cáo chạy từ trong quán ra, gọi tên anh rồi nhảy lên xe, anh lập tức điều khiển xe đi về hướng bến xe B, vào nhà nghỉ H thuê phòng. Bị cáo bỏ ra hai chiếc điện thoại gồm 01 điện thoại Oppo màu đen và 01 điện thoại Samsung màu đen. Hôm sau, anh mang chiếc điện thoại Samsung đi bán ở cửa hàng điện thoại H Mobile được 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng). Hôm sau nữa, bị cáo mang chiếc điện thoại Oppo đi bán ở đâu, được bao nhiêu tiền anh không biết. Tiền bán điện thoại bị cáo và anh sử dụng chung, không chia nhau. Sau đó anh về nhà, bị cáo xuống B làm. Đến ngày 15-7-2021 bị cáo lại gọi điện cho anh bảo anh ra đón. Khoảng 21 giờ ngày 15-7-2021 anh đi xe mô tô Honda Wave RSX biển kiểm soát 12P1-5905 đến đón bị cáo tại ngã tư M. Bị cáo mượn anh chiếc điện thoại Vivo màu đen để mang đi cầm, anh đồng ý. Bị cáo và anh mang điện thoại đến cửa hàng H mobile cầm được 1.000.000đ (một triệu đồng) và đi nhà nghỉ thuê phòng nghỉ. Bị cáo sử dụng tiền cầm điện thoại để chơi game hết, ngày hôm sau bị cáo lại rủ anh đi trộm cắp điện thoại tại cửa hàng P mobile trên đường Trần Đăng N, phường T, thành phố L, anh đồng ý. Khoảng 19 giờ ngày 16-7-2021, bị cáo chở anh đến cửa hàng rồi ngồi trên xe nổ máy đợi sẵn ở đường phía sau cửa hàng. Anh đi vào cửa hàng và nói với anh nhân viên là muốn xem điện thoại. Anh nhân viên lấy cho anh 01 chiếc điện thoại Samsung màu đen, sau đó anh nói là muốn xem thêm điện thoại Iphone Xsmax thì nhân viên lấy cho anh xem 01 điện thoại Iphone Xsmax màu trắng. Nhân lúc nhân viên cửa hàng không để ý, quay lưng, cúi xuống quầy lấy đồ thì anh cầm hai chiếc điện thoại trên chạy ra ngoài, leo lên xe bị cáo đang đợi sẵn, bị cáo điều khiển xe đi thẳng về nhà nghỉ P thuê phòng nghỉ. Ngày 17-7-2021 bị cáo cầm hai chiếc điện thoại trên đi bán thì bị Công an bắt giữ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, bà Nguyễn Thị C vắng mặt tại phiên tòa, lời khai trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt bà trình bày: Bà là mẹ đẻ của anh Lương Văn Đ, cách đây khoảng 5-6 năm bà có mua lại một chiếc xe mô tô cũ nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu trắng, biển kiểm soát 12P1-5905 để cho con trai cả của bà sử dụng. Bà không cho Lương Văn Đ sử dụng xe do Lương Văn Đ còn nhỏ, chưa đủ tuổi nhưng Lương Văn Đ vẫn tự ý lấy xe đi, bà bận đi làm nên không biết. Ngày 08-7-2021 và ngày 15-7-2021 bà đi làm về thì không thấy xe đâu, sau đó bà mới biết sự việc Lương Văn Đ và bị cáo rủ nhau đi trộm cắp tài sản và bị giữ xe. Bà đã được Cơ quan công an trả lại xe, bà không có ý kiến, yêu cầu gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, anh Nông Văn H vắng mặt tại phiên tòa, lời khai trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt anh trình bày: Anh là chủ cửa hàng điện thoại H mobile tại ngã tư

thị trấn L. Trưa ngày 09-7-2021 anh có việc đi ra ngoài, khi anh về đến cửa hàng thì nhân viên thông báo lại có một nam thanh niên đến bán 01 điện thoại di động Samsung A12 màu đen với giá 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng). Mấy hôm sau anh đã bán lại điện thoại này cho một người khách đến mua tại cửa hàng. Anh không biết chiếc điện thoại trên là tài sản do trộm cắp mà có, nay anh không có ý kiến, yêu cầu gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, anh Vũ Huy H vắng mặt tại phiên tòa, lời khai trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt anh trình bày: Anh là chủ cửa hàng điện thoại H Mobile trên đường T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Ngày 10-7-2021 anh đang ở cửa hàng thì có một nam thanh niên tên T (T thường hay đến cửa hàng của anh mua bán điện thoại) đi vào cửa hàng nói muốn bán một chiếc điện thoại Oppo A52 màu đen để lấy tiền đi H làm. Anh đồng ý mua và trả cho T 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng). Ngày 17-7-2021 sau khi được Công an thông báo cho biết đó là tài sản do T trộm cắp anh đã tự nguyện giao nộp điện thoại cho Cơ quan công an. Anh yêu cầu bị cáo Lương Văn T bồi thường cho anh 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng) là tiền anh bỏ ra mua chiếc điện thoại Oppo A52.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, o khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 15 đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về dân sự, buộc bị cáo và Lương Văn Đ phải liên đới bồi thường cho anh Vũ Huy H 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng); áp dụng khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2014/QH14 buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trong phần tranh luận nhất trí với tội danh, tình tiết tăng nặng và trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì thời điểm phạm tội bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Như vậy bị cáo có ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về phần hình phạt, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án từ 14 đến 15 tháng tù vì bị cáo có nhân thân tốt; tuổi đời còn trẻ, cư trú ở vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn, nhận thức xã hội chưa đầy đủ, bị cáo đã ăn năn, hối lỗi; bị cáo

có ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Với mức hình phạt trên cũng đủ đảm bảo tính răn đe và T điều kiện cho bị cáo sớm trở về với xã hội. Về án phí, đề nghị miễn tiền án phí dân sự vì bị cáo thuộc đối tượng được miễn tiền án phí.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Lương Văn Đ trong phần tranh luận đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến yếu tố lỗi để quyết định cho Lương Văn Đ chịu trách nhiệm bồi thường dân sự phần ít hơn bị cáo Lương Văn T vì Lương Văn Đ là trẻ em, bị Lương Văn T rủ rê. Đồng thời do Lương Văn Đ dưới 15 tuổi nên người đại diện của Lương Văn Đ là bà Nguyễn Thị C chịu trách nhiệm bồi thường thay cho Lương Văn Đ. Đối với khoản bồi thường gia đình bị cáo đã khắc phục cho chị Đào Thị Mai P, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về phần bồi thường này nên đề nghị không xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận, không nhất trí với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo về việc cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì bị cáo cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do bị cáo có trình độ văn hóa 11/12, bị cáo đã thoát ly, đi lao động, không sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện; bị cáo là người có vai trò chính, chủ động rủ rê, lôi kéo. Vì vậy, mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp. Về án phí dân sự, nhất trí ý kiến của người bào chữa cho bị cáo, nếu bị cáo đủ điều kiện miễn án phí dân sự thì đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, quyết định. Đối với ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Lương Văn Đ, về trách nhiệm bồi thường dân sự, buộc bà Nguyễn Thị C là mẹ của anh Lương Văn Đ phải bồi thường thay cho Lương Văn Đ là đúng. Nhưng gia đình bị cáo đã chủ động khắc phục bồi thường cho chị Đào Thị Mai P. Lương Văn Đ và bị cáo Lương Văn T chỉ phải chịu trách nhiệm liên đới bồi thường cho anh Vũ Huy H và chịu trách nhiệm bồi thường với phần ngang nhau.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Lương Văn T đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng; giải thích, hướng dẫn bị cáo về quyền tiếp cận trợ giúp pháp lý, quyền nhờ người bào chữa theo quy định. Các quyết định, hành vi tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Phiên tòa mở lần thứ nhất vắng mặt bị hại là anh Hoàng Lương P, chị Đào Thị Mai P; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Lương Văn Đ, anh Vũ Huy H, anh Nông Văn H, bà Nguyễn Thị C; người đại diện hợp pháp của anh Lương Văn Đ là bà Nguyễn Thị C. Những người này đã được triệu tập hợp lệ, có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt những người trên theo quy định.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác; phù hợp với Kết luận định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ xác định, trong tháng 7-2021 bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Lạng Sơn, cụ thể:

[4] Vụ thứ nhất: Ngày 08-7-2021 do không có tiền tiêu sài, bị cáo rủ Lương Văn Đ đi trộm cắp tài sản ở cửa hàng điện thoại trên địa bàn thành phố Lạng Sơn. Bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu trắng, biển kiểm soát 12P1-5905, chở Lương Văn Đ đến cửa hàng điện thoại Thành Công tại số 151 đường Trần Đăng N, phường Tam T, thành phố L rồi phân công Lương Văn Đ ngồi trên xe mô tô nổ máy sẵn đợi ở phía ngoài, còn bị cáo đi vào cửa hàng, giả vờ hỏi mua điện thoại rồi tìm cách trộm cắp tài sản. Chị Đào Thị Mai P là chủ cửa hàng đã lấy cho bị cáo xem 02 (hai) điện thoại đã qua sử dụng gồm 01 (một) điện thoại Samsung A12 và 01 (một) điện thoại Oppo A52. Bị cáo cầm 02 điện thoại xem một lúc rồi bảo chị Đào Thị Mai P lấy cho bị cáo phụ kiện điện thoại Samsung. Lợi dụng lúc chị Đào Thị Mai P cúi xuống kê hàng, không quan sát được, bị cáo cầm 02 (hai) điện thoại trên chạy ra ngoài, lên xe Lương Văn Đ đợi sẵn, điều khiển xe đi về nhà nghỉ H, ngõ đường B, thị trấn C, huyện C thuê phòng nghỉ. Ngày 09-7-2021, bị cáo bảo anh Lương Văn Đ mang điện thoại Samsung A12 tìm nơi bán lấy tiền tiêu. Lương Văn Đ mang điện thoại đến bán cho anh Lộc Văn L, là nhân viên của cửa hàng Hòa Mobile, thị trấn C, huyện C được 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng). Ngày 10-7-2021



bị cáo mang điện thoại Oppo A52 đến bán cho anh Vũ Huy H là chủ cửa hàng điện thoại H Mobile trên đường T, phường H, thành phố L được 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng). Số tiền bán 02 chiếc điện thoại trên, bị cáo và anh Lương Văn Đ dùng để chơi game và tiêu sài cá nhân hết.

[5] Vụ thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 16-7-2021, bị cáo và Lương Văn Đ tiếp tục rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12P1 - 5905 đến cửa hàng điện thoại P trên đường Trần Đăng N, phường Tam T, thành phố L. Bị cáo ngồi trên xe mô tô, nổ máy đợi sẵn, đợi ở đường Nguyễn Văn N phía sau cửa hàng. Anh Lương Văn Đ đi vào cửa hàng, giả vờ hỏi mua điện thoại. Anh Hoàng Lương P là nhân viên của cửa hàng lấy cho anh Lương Văn Đ xem 02 (hai) điện thoại đã qua sử dụng gồm 01 (một) điện thoại Samsung S10 5G và 01 (một) điện thoại Iphone Xsmax 64G. Lương Văn Đ cầm 02 điện thoại xem một lúc rồi bảo anh Hoàng Lương P lấy thêm phụ kiện điện thoại. Khi anh P cúi xuống quầy, không quan sát được, Lương Văn Đ đã cầm 02 điện thoại trên tay chạy ra khỏi cửa hàng và ngồi lên xe bị cáo đợi sẵn, bị cáo điều khiển xe đến nhà nghỉ P tại thị trấn C, huyện C thuê phòng nghỉ. Sau đó T, L, L1 (không rõ họ, địa chỉ) là bạn chơi xã hội với bị cáo vào cùng phòng ở với bị cáo và Lương Văn Đ. Sáng ngày 17-7-2021, L, L1 và T đi về, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12P1-5905 mang điện thoại Samsung S10 5G và điện thoại Iphone Xsmax 64G tìm nơi tiêu thụ thì bị lực lượng Công an kiểm tra, thu giữ trên người bị cáo hai chiếc điện thoại nêu trên.

[6] Bị cáo đã sử dụng thủ đoạn giả vờ hỏi mua điện thoại rồi T sơ hở, nhân lúc chủ sở hữu, người quản lý tài sản không quan sát, quản lý được tài sản đã lén lút chiếm đoạt tài sản của chủ sở hữu, người quản lý tài sản. Tổng tài sản bị cáo trộm cắp trong hai vụ trên trị giá 21.650.000đ (hai mươi một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Do đó, có đủ cơ sở xác định bị cáo Lương Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[7] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự xã hội tại địa phương, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Trong vụ án này, bị cáo Lương Văn T là người đã thành niên, trên 18 tuổi, giữ vai trò chủ mưu, rủ rê, dụ dỗ Lương Văn Đ phạm tội và phân công việc cho Lương Văn Đ.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại chị Đào Thị Mai P số tiền 1.500.000đ (một triệu

năm trăm nghìn đồng); thời điểm phạm tội bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã có hành vi xúi giục, dụ dỗ Lương Văn Đ là người dưới 18 tuổi phạm tội, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[10] Về nhân thân: Bị cáo chưa từng bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật.

[11] Từ những nhận định trên, thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo do bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[12] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án (Biên bản xác minh ngày 22-7-2021) và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[13] Đối với Lương Văn Đ đã cùng với bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng khi thực hiện hành vi Lương Văn Đ chưa đủ 16 tuổi, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 12 bộ luật Hình sự. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 138 Luật xử lý vi phạm hành chính, các biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính là nhắc nhở đối với Lương Văn Đ là có căn cứ.

[14] Đối với các anh L, L1, T là bạn chơi xã hội của bị cáo Lương Văn T, kết quả điều tra xác định những người này không tham gia, không được hưởng lợi, không biết việc bị cáo và Lương Văn T trộm cắp tài sản của người khác nên không xem xét xử lý trong vụ án là có căn cứ.

[15] Về phần bồi thường dân sự, trong vụ án này, bị cáo và Lương Văn Đ cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, sau khi có được tài sản

đã cùng nhau sử dụng chung. Do đó, bị cáo và anh Lương Văn Đ có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại. Do Lương Văn Đ là người chưa đủ 15 tuổi nên căn cứ Điều 586 Bộ luật Dân sự, bà Nguyễn Thị C là mẹ anh Lương Văn Đ phải bồi thường thay cho Lương Văn Đ. Về thiệt hại trong vụ án, tài sản bị cáo trộm cắp trong hai vụ là 04 chiếc điện thoại di động, trị giá 21.650.000đ (hai mươi một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó 03 chiếc điện thoại đã được thu hồi trả lại chủ sở hữu, người quản lý tài sản. Đối với chiếc điện thoại Samsung Galaxy A12 trộm cắp của chị Đào Thị Mai P chưa thu hồi được, gia đình bị cáo đã bồi thường được cho chị Phong 1.500.000 đồng, nay chị không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét. Đối với anh Vũ Huy H là người mua chiếc điện thoại Oppo A52 và đã giao nộp lại cho cơ quan công an. Khi mua anh không biết tài sản trên do bị cáo trộm cắp mà có nên anh yêu cầu bồi thường cho anh số tiền 1.800.000 đồng là có căn cứ. Bị cáo và người đại diện hợp pháp của Lương Văn Đ có trách nhiệm bồi thường cho anh Vũ Huy H theo tỷ lệ 1/1, tương đương số tiền 900.000đồng/người.

[16] Đối với anh Nông Văn H, chủ cửa hàng điện thoại Hòa Mobile đã mua lại hai chiếc điện thoại mà bị cáo trộm cắp được sau đó bán lại cho khách hàng khác. Quá trình điều tra xác định được anh Nông Văn H không biết nguồn gốc chiếc điện thoại của bị cáo là do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý trong vụ này là có căn cứ.

[17] Đối với bà Nguyễn Thị C quá trình điều tra xác định được bà không biết việc Lương Văn Đ bị Lương Văn T rủ rê và đã sử dụng chiếc xe Honda Wave RSX biển kiểm soát 12P1-5905 thuộc sở hữu của bà để đi trộm cắp tài sản, vì vậy Cơ quan điều tra đã trả lại bà Nguyễn Thị C chiếc xe trên là có căn cứ. Tuy nhiên, trách nhiệm của bà trong vấn đề chăm nom, quản lý, giáo dục con cái cần phải quan tâm, sát sao hơn, không để con bị bạn bè xấu rủ rê vào con đường phạm tội. Đồng thời quản lý con trong việc sử dụng phương tiện giao thông khi chưa đủ tuổi, tránh để xảy ra hậu quả đáng tiếc.

[18] Về án phí: Bị cáo Lương Văn T là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo, anh Lương Văn Đ (bà Nguyễn Thị C là người đại diện) phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nhưng do là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

[19] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người đại diện hợp pháp và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của anh

Lương Văn Đ có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[20] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn cơ bản có căn cứ, phù hợp với quy định nên được chấp nhận.

[21] Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo và lời đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Lương Văn Đ, đề nghị nào phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử sẽ được chấp nhận, đề nghị nào không phù hợp thì không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, o khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 2 Điều 136, khoản 1, 4, 5 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 586 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **1. Về tội danh**

Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản.

#### **2. Về hình phạt**

Xử phạt bị cáo Lương Văn T 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17-7-2021.

#### **3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại**

Buộc bị cáo và bà Nguyễn Thị C có trách nhiệm liên đới bồi thường cho anh Vũ Huy H 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng), trong đó bị cáo phải bồi thường 900.000đ (chín trăm nghìn đồng), bà Nguyễn Thị C có trách nhiệm bồi thường thay anh Lương Văn Đ 900.000đ (chín trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được bồi thường có đơn đề nghị thi hành án khoản tiền phải thi hành, nếu người phải thi hành án

chậm trả khoản tiền phải trả thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

#### **4. Án phí**

Bị cáo Lương Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, anh Lương Văn Đ (bà Nguyễn Thị C là người đại diện) được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

#### **5. Quyền kháng cáo**

Bị cáo Lương Văn T có quyền kháng cáo bản án; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Lương Văn Đ có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của anh Lương Văn Đ trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình; người đại diện hợp pháp của anh Lương Văn Đ có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của anh Lương Văn Đ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP.Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CATP.Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP.Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tạ Thị Nhàn**